

**BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THAM MƯU THỰC HIỆN
CÁC TIÊU CHÍ, TIÊU CHÍ THÀNH PHẦN CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**
(Kèm theo Công văn số 166/TTr-VP ngày 25/02/2022 của Thanh tra Tỉnh)

STT	Lĩnh vực/ TC/TCTP	Cách chấm điểm	Tài liệu kiểm chứng Đơn vị/công chức tham mưu
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC		
1	TC 1.1 - Kế hoạch CCHC	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch CCHC ban hành đúng quy định: + Nội dung phải xác định đầy đủ 6 nội dung CCHC theo quy định của Chính phủ. + Kết quả đầu ra của từng nhiệm vụ trong Kế hoạch phải cụ thể, rõ trách nhiệm triển khai, chi tiết mốc thời gian hoàn thành trong năm. + Thời gian ban hành là trong Quý I của năm kế hoạch. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch CCHC; Báo cáo CCHC năm; Tài liệu kiểm chứng khác (nếu có): - Tham mưu: Công chức Hành chính.
2	TC 1.2 - Thực hiện chế độ báo cáo CCHC	<p>Các báo cáo phải đáp ứng đầy đủ số lượng, nội dung và gửi đúng thời gian theo hướng dẫn của Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và truyền thông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo định kỳ về CCHC (gửi Sở Nội vụ): + Báo cáo quý I trước ngày 05/3; báo cáo 6 tháng đầu năm trước ngày 05/6; báo cáo quý III trước ngày 05/9; báo cáo năm trước ngày 30/11. + Nếu tất cả báo cáo thực hiện đúng quy định về số lượng, nội dung và thời gian gửi như quy định thì điểm đánh giá là 0,5 điểm; nếu có 01 báo cáo thực hiện không đúng quy định hoặc báo cáo trễ thì điểm đánh giá là 0 điểm. - Báo cáo chuyên đề, số liệu về CCHC: + Trong năm không có báo cáo chuyên đề, số liệu nào bị trễ hạn so với thời gian yêu cầu thì được 0,5 điểm. + Nếu trong năm không yêu cầu báo cáo chuyên đề CCHC thì cơ quan được điểm tối đa của nội dung này. - Báo cáo theo dõi thi hành pháp luật; Báo cáo rà soát văn bản QPPL; Báo cáo 	<ul style="list-style-type: none"> - Các báo cáo định kỳ, chuyên đề, số liệu về CCHC; thi hành pháp luật; rà soát văn bản QPPL. - Tham mưu: Công chức Hành chính. - Báo cáo đào tạo, bồi dưỡng công chức. - Tham mưu: Công chức Tổ chức. - Báo cáo ứng dụng CNTT. - Tham mưu: Công chức Thông tin.

STT	Lĩnh vực/ TC/TCTP	Cách chấm điểm	Tài liệu kiểm chứng Đơn vị/công chức tham mưu
		đào tạo, bồi dưỡng công chức; Báo cáo ứng dụng CNTT: + Thực hiện đúng quy định về nội dung và thời gian gửi báo cáo thì điểm đánh giá là 0,5 điểm. + Báo cáo trễ hoặc không đầy đủ nội dung thì điểm đánh giá là 0 điểm.	
3	TCTP 1.3.1 - Thực hiện kiểm tra trong nội bộ cơ quan, kiểm tra theo ngành quản lý	- Tính tỷ lệ % giữa số cơ quan, đơn vị được kiểm tra trong năm so với tổng số cơ quan, đơn vị đề ra trong kế hoạch kiểm tra (kế hoạch kiểm tra đề ra ít nhất kiểm tra 50% số đơn vị). Nếu tỷ lệ này đạt: + 100% kế hoạch thì điểm đánh giá là 1 điểm. + Dưới 100% kế hoạch đề ra thì điểm đánh giá là 0 điểm. - Nếu kế hoạch kiểm tra CCHC của cơ quan không đề ra số lượng đơn vị kiểm tra thì không có tổng để xác định mức độ hoàn thành, điểm đánh giá là 0 điểm.	- Các thông báo kết luận kiểm tra hoặc báo cáo kết quả kiểm tra. - Tham mưu: Tổ kiểm tra cải cách hành chính.
4	TCTP 1.3.2 - Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Tính tỷ lệ % giữa số vấn đề phát hiện qua kiểm tra đã được xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý so với tổng số vấn đề phát hiện qua kiểm tra (bất cập, vướng mắc, vi phạm...). Nếu tỷ lệ này đạt: - Từ 80% - 100% thì điểm đánh giá được tính theo công thức $\left[\frac{(\text{Tỷ lệ \% số vấn đề đã xử lý hoặc kiến nghị xử lý}) \times 1,00}{100\%} \right]$ - Dưới 80% thì điểm đánh giá là 0 điểm.	- Các thông báo kết luận kiểm tra; - Các văn bản thể hiện nội dung đã được xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với từng vấn đề phát hiện qua kiểm tra. - Tham mưu: Tổ kiểm tra cải cách hành chính.
5	TCTP 1.4.1 - Có thực hiện tuyên truyền CCHC	- Hàng quý có ít nhất 01 tin, bài được duyệt và đăng tải trên Trang CCHC của Tỉnh thì được 1 điểm. - Hàng tháng có ít nhất 01 tin, bài, phóng sự được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của cơ quan thì được 1 điểm. - Không đáp ứng yêu cầu trên thì 0 điểm.	- Hàng quý mỗi phòng có ít nhất 01 tin, bài được duyệt và đăng tải trên Trang CCHC của Tỉnh. - Hàng tháng, mỗi phòng có ít nhất 01 tin, bài được duyệt và đăng tải trên Trang TTĐT cơ quan. - Link tin, bài được đăng trên Trang thông tin điện tử của cơ

STT	Lĩnh vực/ TC/TCTP	Cách chấm điểm	Tài liệu kiểm chứng Đơn vị/công chức tham mưu
			quan có thể hiện thời gian đăng tải. - Tham mưu: công chức Thông tin.
6	TCTP 1.4.2 - Các hình thức tuyên truyền và phối hợp thực hiện tuyên truyền khác	<ul style="list-style-type: none"> - Có thực hiện tuyên truyền về CCHC qua các phương tiện thông tin đại chúng hoặc qua áp phích, video, tờ rơi,... thì được 0,5 điểm. - Có thực hiện phối hợp tuyên truyền thì được 0,5 điểm: + Khi có chuyên mục CCHC trên Đài phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp hoặc chuyên trang trên Báo Đồng Tháp cần phối hợp với cơ quan thực hiện. + Tham gia Hội thi tìm hiểu CCHC hoặc các hình thức tuyên truyền CCHC khác của Tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền về CCHC. - Các báo cáo CCHC định kỳ; - Tài liệu kiểm chứng khác (nếu có). - Tham mưu: công chức Thông tin.
7	TC 1.5 - Sáng kiến\giải pháp mới trong cải cách hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Các sáng kiến hoặc giải pháp, cách làm mới trong CCHC phải đáp ứng yêu cầu sau: + Được UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh, Chánh Thanh tra phê duyệt chính thức thực hiện hoặc cho phép thí điểm. + Lần đầu tiên được áp dụng hoặc áp dụng thử để nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương. + Đã hoặc có khả năng mang lại lợi ích thiết thực, nâng cao hiệu quả triển khai nhiệm vụ CCHC của Tỉnh, của ngành. - Nếu có từ 01 sáng kiến\giải pháp mới cấp Tỉnh hoặc từ 02 sáng kiến\giải pháp mới cấp cơ sở trở lên thì điểm đánh giá là 2 điểm. - Nếu có 01 sáng kiến\giải pháp mới cấp cơ sở thì điểm đánh giá là 1 điểm. - Không có sáng kiến\giải pháp mới thì điểm đánh giá là 0 điểm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản phê duyệt triển khai các giải pháp mới trong thực hiện các nội dung CCHC: - Các văn bản công nhận sáng kiến của cơ quan có thẩm quyền (nếu có). - Tham mưu thực hiện: công chức Tổ chức.
8	TC 1.6 - Thực hiện các nhiệm vụ được UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh giao	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhiệm vụ được UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh giao được tính trên phần mềm giao việc do Văn phòng UBND Tỉnh theo dõi, báo cáo kết quả hàng quý, năm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhiệm vụ được UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh giao được tính trên phần mềm giao việc. - Tham mưu thực hiện: công chức Thông tin.

STT	Lĩnh vực/ TC/TCTP	Cách chấm điểm	Tài liệu kiểm chứng Đơn vị/công chức tham mưu
9	TCTP 1.8.1 - Lập hồ sơ công việc	<ul style="list-style-type: none"> - 100% người được giao nhiệm vụ theo dõi, giải quyết công việc thực hiện lập hồ sơ công việc được giao trong năm theo quy định thì điểm đánh giá là 0,5 điểm. - Dưới 100% người được giao nhiệm vụ theo dõi, giải quyết công việc thực hiện lập hồ sơ công việc được giao trong năm theo quy định thì điểm đánh giá là 0 điểm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục hồ sơ công việc; - Mục lục hồ sơ công việc; - Biên bản phúc tra (nếu có). - Tham mưu thực hiện: công chức văn thư.
10	TCTP 1.8.2 - Xử lý tài liệu tồn đọng	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, đơn vị xử lý từ 80% - 100% số tài liệu tồn đọng, tích đọng thì điểm đánh giá là 0,5 điểm. - Cơ quan, đơn vị xử lý từ 50% - dưới 80% số tài liệu tồn đọng, tích đọng thì điểm đánh giá là 0,25 điểm. - Cơ quan, đơn vị xử lý dưới 50% số tài liệu tồn đọng, tích đọng thì điểm đánh giá là 0 điểm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thực hiện công tác văn thư, lưu trữ hàng năm. - Tham mưu thực hiện: công chức văn thư.
II	HOÀN THIỆN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN HỆ THỐNG VĂN BẢN PHÁP QUY		
11	TC 2.1 - Tiến độ xây dựng văn bản QPPL theo quy định	<p>Tính tỷ lệ % giữa số văn bản QPPL xây dựng đạt tiến độ với tổng số văn bản QPPL được cơ quan có thẩm quyền phân công soạn thảo. Nếu tỷ lệ này đạt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% văn bản đạt tiến độ do cơ quan có thẩm quyền phân công soạn thảo thì điểm đánh giá là 1,5 điểm. - Dưới 100% văn bản thì điểm đánh giá là 0 điểm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản phân công soạn thảo của cơ quan có thẩm quyền; - Các văn bản soạn thảo theo phân công. - Tham mưu thực hiện: Công chức Hành chính.
12	TC 2.2 - Tuân thủ quy trình, thủ tục xây dựng văn bản QPPL theo quy định	<p>Tính tỷ lệ % giữa số văn bản QPPL tham mưu ban hành đúng quy trình với tổng số văn bản QPPL đã tham mưu ban hành. Nếu tỷ lệ này đạt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% văn bản QPPL tham mưu ban hành đúng quy trình đã quy định thì điểm đánh giá là 1,5 điểm. - Dưới 100% văn bản thì điểm đánh giá là 0 điểm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản QPPL đã tham mưu ban hành; - Các văn bản liên quan đến quy trình tham mưu ban hành văn bản. - Tham mưu thực hiện: Công chức Hành chính.

STT	Lĩnh vực/ TC/TCTP	Cách chấm điểm	Tài liệu kiểm chứng Đơn vị/công chức tham mưu
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH		
13	TCTP 3.1.1 - Cập nhật, trình UBND Tỉnh công bố TTHC thuộc thẩm quyền quản lý	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị, địa phương được ban hành trong năm. + Nếu 100% số TTHC được công bố kịp thời thì điểm đánh giá là 1 điểm. + Dưới 100% số TTHC được công bố hoặc công bố không kịp thời thì điểm đánh giá là 0 điểm. - Trường hợp công bố chưa đạt 100% số TTHC theo quy định nhưng trong đó có TTHC do bộ, ngành Trung ương công bố chậm, đề nghị có giải trình cụ thể. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo công tác kiểm soát TTHC của cơ quan, đơn vị; - Tham mưu thực hiện: Công chức Đầu mối KSTTHC.
14	TCTP 3.1.2 - Công khai thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại nơi tiếp nhận và trả kết quả thì điểm đánh giá là 0,5 điểm. - Công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định trên Trang thông tin điện tử của cơ quan thì điểm đánh giá là 0,5 điểm. - Nếu thực hiện không đầy đủ, không đúng quy định cả hai hình thức trên thì điểm đánh giá là 0 điểm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Công khai thủ tục hành chính. - Tham mưu thực hiện: Công chức Đầu mối KSTTHC, Thông tin.
15	TCTP 3.2.1 - Tỷ lệ TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa	<ul style="list-style-type: none"> Thống kê tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị. - Nếu 100% số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị được thực hiện qua Trung tâm KSTTHC và Phục vụ HCC thì điểm đánh giá là 1 điểm. - Dưới 100% số TTHC thì điểm đánh giá là 0,5 điểm. - Nếu có TTHC không thực hiện theo cơ chế một cửa thì điểm đánh giá là 0 điểm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo công tác kiểm soát TTHC của cơ quan. - Tham mưu thực hiện: Công chức Đầu mối KSTTHC.
16	TCTP 3.2.2 - Tỷ lệ TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông ngang (liên thông cùng cấp)	<ul style="list-style-type: none"> - Có Quyết định TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông cùng cấp hành chính. Trong đó, nêu rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong quy trình giải quyết đối với từng TTHC. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thực hiện TTHC liên thông; - Tham mưu thực hiện: Công chức Đầu mối KSTTHC.

STT	Lĩnh vực/ TC/TCTP	Cách chấm điểm	Tài liệu kiểm chứng Đơn vị/công chức tham mưu
17	TCTP 3.2.3 - Tỷ lệ TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông dọc (liên thông giữa các cấp chính quyền)	- Có Quyết định TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền. Trong đó, nêu rõ cơ quan chủ trì, đầu mối tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC, cơ quan phối hợp trong quy trình giải quyết đối với từng TTHC.	- Quyết định thực hiện TTHC liên thông; - Tham mưu thực hiện: Công chức Đầu mối KSTTHC.
18	TCTP 3.2.4 - Có phát sinh hồ sơ TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông	- Thống kê số hồ sơ TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông. - Nếu không có hồ sơ TTHC liên thông thì có giải trình cụ thể.	- Báo cáo công tác kiểm soát TTHC của cơ quan; - Tham mưu thực hiện: Công chức Đầu mối KSTTHC.
19	TCTP 3.2.5 - Kết quả giải quyết TTHC	Tính tỷ lệ % giữa số hồ sơ TTHC do cơ quan tiếp nhận được giải quyết đúng hạn, trước hạn so với tổng số hồ sơ TTHC do cơ quan đã tiếp nhận trong năm. - Nếu đạt từ 98% - 100% thì tính theo công thức $\left[\frac{\text{Tỷ lệ \% hồ sơ đúng hạn} \times 5,00}{100\%} \right]$. - Từ 96% - dưới 98% thì điểm đánh giá là 3 điểm. - Từ 95% - dưới 96% thì điểm đánh giá là 1 điểm. - Dưới 95% thì điểm đánh giá là 0 điểm.	- Báo cáo công tác kiểm soát TTHC của cơ quan, đơn vị; - Tham mưu thực hiện: Công chức Đầu mối KSTTHC.
20	TCTP 3.2.6 - Thực hiện thư xin lỗi theo đúng quy định	Tính tỷ lệ % giữa số trường hợp đã thực hiện gửi thư xin lỗi trên tổng số trường hợp phải thực hiện gửi thư xin lỗi theo quy định.	- Báo cáo công tác kiểm soát TTHC của cơ quan; - Tham mưu thực hiện: Công chức Đầu mối KSTTHC.
21	TCTP 3.3.1 - Ban hành kế hoạch hoạt động và truyền thông	- Nội dung kế hoạch: Phải đúng quy định và theo hướng dẫn của Kế hoạch của UBND Tỉnh, xác định rõ nội dung; kết quả đầu ra; từng nhiệm vụ trong Kế hoạch phải cụ thể, rõ trách nhiệm triển khai, chỉ tiết mốc thời gian hoàn thành trong năm.	Kế hoạch hoạt động và truyền thông về kiểm soát TTHC của cơ quan. - Tham mưu thực hiện: Công

STT	Lĩnh vực/ TC/TCTP	Cách chấm điểm	Tài liệu kiểm chứng Đơn vị/công chức tham mưu
	về kiểm soát TTHC	- Thời gian ban hành: Trong tháng 01 của năm kế hoạch.	chức Đầu mối KSTTHC.
22	TCTP 3.3.2 - Mức độ hoàn thành kế hoạch rà soát TTHC	- Có ban hành kế hoạch rà soát thủ tục hành chính. - Thời gian ban hành: Trong tháng 02 của năm kế hoạch.	- Kế hoạch rà soát TTHC của cơ quan; - Báo cáo kết quả rà soát TTHC của cơ quan theo đúng quy định. - Tham mưu thực hiện: Công chức Đầu mối KSTTHC.
23	TCTP 3.3.3 - Thực hiện chế độ báo cáo về KSTTHC	- Thực hiện đúng, đầy đủ các báo cáo định kỳ hàng quý và năm (<i>trước ngày 18 của tháng cuối quý và trước ngày 20/12 đối với báo cáo năm</i>) theo quy định tại Quyết định số 117/QĐ-UBND-HC ngày 02/02/2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của hệ thống công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	Báo cáo kết quả định kỳ về thực hiện công tác kiểm soát TTHC tại cơ quan. - Tham mưu thực hiện: Công chức Đầu mối KSTTHC.
24	TCTP 3.4.1 - Tình hình PAKN của cá nhân, tổ chức đối với việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền	Thông kê số PAKN (PAKN đúng sự thật) của cá nhân, tổ chức đối với việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền. - Nếu trong năm không có PAKN nào về việc giải quyết TTHC thì điểm đánh giá là 1 điểm. - Nếu có PAKN thì điểm đánh giá là 0 điểm.	- Báo cáo công tác kiểm soát TTHC của cơ quan; - Tham mưu thực hiện: Công chức Đầu mối KSTTHC.
25	TCTP 3.4.2 - Xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Tỉnh	- 100% số PAKN được xử lý hoặc kiến nghị xử lý thì được 1,5 điểm; - Từ 90% - dưới 100% số PAKN được xử lý hoặc kiến nghị xử lý thì được 1 điểm. - Dưới 90% số PAKN được xử lý hoặc kiến nghị xử lý. Hoặc có trên 10% PAKN xử lý chưa đạt chất lượng thì điểm đánh giá là 0 điểm.	- Báo cáo công tác kiểm soát TTHC của cơ quan; - Danh sách các văn bản xử lý, trả lời PAKN (số văn bản, trích yếu, ngày ban hành) (định dạng file .pdf);

STT	Lĩnh vực/ TC/TCTP	Cách chấm điểm	Tài liệu kiểm chứng Đơn vị/công chức tham mưu
		- Nếu TCTP 3.4.1 đạt 1 điểm thì TCTP này đạt điểm tối đa.	- Văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý; - Tham mưu thực hiện: Công chức Đầu mối KSTTHC.
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH		
26	TCTP 4.1.1 - Sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc	<p>Cơ quan phải thường xuyên rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của phòng chuyên môn, bảo đảm đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Sở Nội vụ. Tổ chức bộ máy đảm bảo đúng quy định, phù hợp thực tiễn thực hiện nhiệm vụ của sở.</p> <p>- Nếu thực hiện đúng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức thì điểm đánh giá là 0,5 điểm.</p> <p>- Dưới 100% số phòng thực hiện đúng quy định thì điểm đánh giá là 0 điểm.</p>	<p>- Báo cáo chuyên đề đánh giá về rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan.</p> <p>- Tham mưu thực hiện: Công chức Tổ chức.</p>
27	TCTP 4.1.2 - Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính	<p>- Số lượng lãnh đạo sở và tương đương phải thực hiện đúng quy định của Thông tư thì điểm đánh giá là 0,5 điểm; vượt số lượng lãnh đạo sở theo quy định thì điểm đánh giá là 0 điểm.</p> <p>- Đối với các phòng:</p> <p>+ Trường hợp chưa có quy định về số lượng lãnh đạo, quản lý của các tổ chức này, yêu cầu về tính hợp lý giữa số lượng lãnh đạo, quản lý và số lượng công chức không giữ vị trí lãnh đạo, quản lý để làm căn cứ đánh giá, cho điểm, cụ thể là: Số lượng lãnh đạo, quản lý của phòng phải ít hơn so với số lượng công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.</p> <p>+ Trường hợp đã có quy định về số lượng lãnh đạo, quản lý của các phòng (tại các thông tư): Số lượng lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định nhưng vẫn phải ít hơn so với số lượng công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì điểm đánh giá là 0,5 điểm, vượt số lượng thì điểm đánh giá là 0 điểm.</p>	<p>- Báo cáo thống kê về số lượng cấp phó của người đứng đầu tại cơ quan;</p> <p>- Tham mưu thực hiện: Công chức Tổ chức.</p>

STT	Lĩnh vực/ TC/TCTP	Cách chấm điểm	Tài liệu kiểm chứng Đơn vị/công chức tham mưu
28	TCTP 4.2.1 - Thực hiện quy định về sử dụng biên chế hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu số lượng biên chế hành chính đang sử dụng không vượt quá so với tổng số biên chế hành chính được giao thì điểm đánh giá là 1 điểm. - Nếu sử dụng vượt quá so với tổng số biên chế hành chính được giao thì điểm đánh giá là 0 điểm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo thống kê về tình hình, kết quả sử dụng biên chế trong năm đánh giá; - Tham mưu thực hiện: Công chức Tổ chức.
29	TCTP 4.3.1 - Tham mưu thực hiện đầy đủ các quy định về phân cấp quản lý của ngành, lĩnh vực do Trung ương, UBND Tỉnh quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các nhiệm vụ về phân cấp quản lý nhà nước theo đúng quy định của Trung ương, UBND Tỉnh. - Nếu thực hiện đầy đủ, đúng quy định thì điểm đánh giá là 1 điểm. - Không thực hiện đầy đủ hoặc không thực hiện đúng quy định thì điểm đánh giá là 0 điểm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả kiểm tra đánh giá về tình hình thực hiện phân cấp quản lý nhà nước; - Tham mưu thực hiện: Công chức Tổ chức.
30	TCTP 4.3.2 - Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ, xử lý các vấn đề đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho cấp huyện, cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ hàng năm đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho cấp huyện, cấp xã theo quy định của UBND Tỉnh theo lĩnh vực ngành quản lý. - Nếu có thực hiện theo quy định và 100% số vấn đề phát hiện qua kiểm tra đã được xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý thì điểm đánh giá là 0,5 điểm. - Không thực hiện theo quy định hoặc 100% số vấn đề phát hiện qua kiểm tra đã được xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý thì điểm đánh giá là 0 điểm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo CCHC năm hoặc báo cáo kết quả kiểm tra đánh giá về tình hình thực hiện phân cấp quản lý nhà nước đối với cấp huyện, xã; - Các thông báo kết luận kiểm tra; các văn bản xử lý những vấn đề phát hiện; - Tham mưu thực hiện: Công chức Tổ chức.
V	XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÔNG CHỨC		
31	TC 5.1 - Thực hiện cơ cấu công	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan phải bố trí công chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức tương ứng với bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thực hiện vị trí việc làm;

STT	Lĩnh vực/ TC/TCTP	Cách chấm điểm	Tài liệu kiểm chứng Đơn vị/công chức tham mưu
	chức theo vị trí việc làm	+ Có thực hiện đúng quy định điểm đánh giá là 1,5 điểm. + Không thực hiện đúng quy định hoặc không báo cáo, cập nhật vị trí việc làm đúng quy định thì điểm đánh giá là 0 điểm.	- Tham mưu thực hiện: Công chức Tổ chức.
32	TCTP 5.2.1 - Thực hiện tình giãn biên chế theo quy định	- Thực hiện tình giãn biên chế theo quy định thì điểm đánh giá là 0,5 điểm. - Không thực hiện tình giãn biên chế hoặc thực hiện chưa đạt yêu cầu theo quy định thì điểm đánh giá là 0 điểm.	- Báo cáo kết quả thực hiện việc tình giãn biên chế; - Tham mưu thực hiện: Công chức Tổ chức.
33	TC 5.3 - Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo tại các cơ quan hành chính	Nếu 100% số lãnh đạo cấp phòng được bổ nhiệm đúng quy định thì điểm đánh giá là 1,5 điểm; nếu có bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng sai quy định thì điểm đánh giá là 0 điểm.	- Báo cáo thống kê tình hình bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng; - Tham mưu thực hiện: Công chức Tổ chức.
34	TCTP 5.4.1 - Báo cáo kết quả đánh giá phân loại công chức đúng quy định	Thực hiện đánh giá, phân loại và báo cáo kết quả đánh giá, phân loại công chức theo đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Sở Nội vụ. - Nếu thực hiện đúng quy định thì điểm đánh giá là 0,5 điểm. - Không thực hiện đúng quy định thì điểm đánh giá là 0 điểm. - Nếu thời gian đánh giá sau khi thực hiện chấm điểm chỉ số CCHC thì lấy kết quả của năm trước liền kề.	- Báo cáo kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức của cơ quan; - Tham mưu thực hiện: Công chức Tổ chức.
35	TCTP 5.4.2 - Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của công chức	Thống kê tổng số công chức bị kỷ luật trong năm, nêu rõ hình thức kỷ luật đối với từng công chức. - Nếu trong năm không có công chức bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên thì được 1 điểm. - Nếu có công chức bị kỷ luật từ khiển trách trở lên thì điểm đánh giá là 0 điểm.	- Báo cáo về tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của công chức trong năm; - Tham mưu thực hiện: Công chức Tổ chức.
36	TC 5.5 - Thực	- Xây dựng, ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đầy đủ nội dung, biểu mẫu	- Kế hoạch và Báo cáo kết quả

STT	Lĩnh vực/ TC/TCTP	Cách chấm điểm	Tài liệu kiểm chứng Đơn vị/công chức tham mưu
	hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức	theo hướng dẫn của Sở Nội vụ. Không xem xét mức độ hoàn thành kế hoạch đối với những kế hoạch không đúng hướng dẫn.	thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức; - Văn bản điều chỉnh Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng (nếu có); - Các văn bản khác (nếu có). - Tham mưu thực hiện: Công chức Tổ chức.
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG		
37	TC 6.1 - Thực hiện và báo cáo thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đúng theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.	- Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ. - Tham mưu thực hiện: công chức Kế toán.
38	TC 6.2 - Thực hiện tiết kiệm kinh phí hành chính, tăng thu nhập trong cơ quan	- Nếu trong năm có tiết kiệm được kinh phí, thực hiện tăng thu nhập cho công chức thì điểm đánh giá là 1 điểm. - Không thực hiện tăng thu nhập thì điểm đánh giá là 0 điểm.	- Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ. - Tham mưu thực hiện: công chức Kế toán.
VII	HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH		
39	TCTP 7.1.1 - Mức độ hoàn thành kế hoạch	Tính tỷ lệ % số nhiệm vụ hoặc sản phẩm đã hoàn thành so với tổng số nhiệm vụ hoặc sản phẩm trong kế hoạch. Không xem xét tính điểm mức độ hoàn thành nếu kế hoạch xây dựng không đúng hướng dẫn.	- Báo cáo kết quả UDCNTT của cơ quan; - Tham mưu thực hiện: công

STT	Lĩnh vực/ TC/TCTP	Cách chấm điểm	Tài liệu kiểm chứng Đơn vị/công chức tham mưu
	ứng dụng CNTT		chức Thông tin.
40	TCTP 7.1.2 - Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử (có ký số) giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê tổng số văn bản đi (trừ văn bản mật) của cơ quan được phát hành trong năm (gọi là VĂN BẢN ĐI). - Thống kê tổng số văn bản đi của các cơ quan được gửi dưới dạng văn bản điện tử, tính cả văn bản được gửi song song với bản giấy (gọi tắt là VĂN BẢN ĐIỆN TỬ). - Tính tỷ lệ % giữa tổng số VĂN BẢN ĐIỆN TỬ so với tổng số VĂN BẢN ĐI. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả UDCNTT của cơ quan; - Tham mưu thực hiện: công chức Thông tin.
41	TCTP 7.1.3 - Trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ nội dung theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng các quy định về đăng tin, nội dung đăng tải trên Trang thông tin điện tử của cơ quan đúng Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ thì điểm đánh giá là 1 điểm. - Thực hiện thiếu hoặc không đúng các quy định thì điểm đánh giá là 0 điểm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện trên Trang thông tin điện tử của cơ quan; - Tham mưu thực hiện: công chức Thông tin.
42	TC 7.2 - Vận hành phần mềm một cửa điện tử đúng quy trình	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu xử lý hồ sơ TTHC đúng quy trình đã ban hành (có thực hiện kết thúc hồ sơ TTHC đã giải quyết xong; thực hiện đúng quy trình nội bộ, phối hợp đã ban hành) thì điểm đánh giá là 1 điểm. - Nếu vận hành phần mềm không đúng quy trình, gây ra nghẽn hoặc treo hồ sơ, báo trễ hạn trên phần mềm một cửa điện tử thì điểm đánh giá là 0 điểm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả UDCNTT của cơ quan; - Tham mưu thực hiện: công chức Thông tin.
43	TCTP 7.3.1 - Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức 3 có phát sinh hồ sơ trong	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3. - Thống kê số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ trực tuyến. - Tính tỷ lệ % giữa số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả UDCNTT của cơ quan, đơn vị; - Tham mưu thực hiện: công chức Thông tin.

STT	Lĩnh vực/ TC/TCTP	Cách chấm điểm	Tài liệu kiểm chứng Đơn vị/công chức tham mưu
	năm	trực tuyến với số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3.	
44	TCTP 7.3.2 - Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3. - Thống kê số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ trực tuyến. - Thống kê tổng số hồ sơ đã tiếp nhận (cả trực tuyến và trực tiếp) của các TTHC nêu trên. - Thống kê số hồ sơ đã tiếp nhận trực tuyến của các TTHC nêu trên. - Tính tỷ lệ % giữa số hồ sơ đã tiếp nhận trực tuyến so với tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trong năm (cả trực tuyến và trực tiếp). 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả UDCNTT của cơ quan, đơn vị; - Tài liệu kiểm chứng khác (nếu có); - Tham mưu thực hiện: công chức Thông tin.
45	TCTP 7.3.3 - Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức 4 có phát sinh hồ sơ trong năm	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4. - Thống kê số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến. - Tính tỷ lệ % giữa số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến với số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả UDCNTT của cơ quan, đơn vị; - Tài liệu kiểm chứng khác (nếu có); - Tham mưu thực hiện: công chức Thông tin.
46	TCTP 7.3.4 - Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 4	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4. - Thống kê số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến. - Thống kê tổng số hồ sơ đã tiếp nhận (cả trực tuyến và trực tiếp) của các TTHC nêu trên. - Thống kê số hồ sơ đã tiếp nhận trực tuyến của các TTHC nêu trên. - Tính tỷ lệ % giữa số hồ sơ đã tiếp nhận trực tuyến so với tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trong năm (cả trực tuyến và trực tiếp). 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả UDCNTT của cơ quan, đơn vị; - Tài liệu kiểm chứng khác (nếu có); - Tham mưu thực hiện: công chức Thông tin.
47	TCTP 7.4.1 - Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê số TTHC đã triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ BCCI. - Thống kê tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trong năm (cả tiếp nhận qua dịch vụ BCCI 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thực hiện Quyết định 45/2016/QĐ-TTg

STT	Lĩnh vực/ TC/TCTP	Cách chấm điểm	Tài liệu kiểm chứng Đơn vị/công chức tham mưu
	qua dịch vụ BCCI	và qua hình thức khác) của các TTHC nêu trên. - Thống kê số hồ sơ đã tiếp nhận qua dịch vụ BCCI của các TTHC nêu trên. - Tính tỷ lệ % giữa số hồ sơ đã tiếp nhận qua dịch vụ BCCI so với tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trong năm của các TTHC nêu trên.	của cơ quan; - Tài liệu kiểm chứng khác (nếu có); - Tham mưu thực hiện: công chức Thông tin.
48	TCTP 7.4.2 - Tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC được trả qua dịch vụ BCCI	- Thống kê số TTHC đã triển khai thực hiện trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI. - Thống kê tổng số hồ sơ TTHC trong năm đã được trả kết quả giải quyết (bao gồm trả qua dịch vụ BCCI và trả trực tiếp tại Bộ phận TCD) của các TTHC nêu trên. - Thống kê số hồ sơ đã được trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI của các TTHC nêu trên. - Tính tỷ lệ % giữa số hồ sơ đã được trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI so với tổng số hồ sơ đã trả kết quả giải quyết trong năm của các TTHC nêu trên.	- Báo cáo kết quả thực hiện Quyết định 45/2016/QĐ-TTg của cơ quan, đơn vị; - Tài liệu kiểm chứng khác (nếu có); - Tham mưu thực hiện: công chức Thông tin.
49	TCTP 7.5.1 - Có công bố kịp thời hệ thống QLCL phù hợp TCVN ISO 9001 áp dụng tại cơ quan, đơn vị	- Trong năm có thực hiện công bố HTQLCL phù hợp TCVN ISO 9001 đang áp dụng tại cơ quan sở, ngành và đơn vị trực thuộc đang áp dụng ISO theo quy định thì điểm đánh giá là 0,5 điểm. - Không áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 thì điểm đánh giá là 0 điểm.	- Quyết định, bảng công bố, danh mục TTHC; - Tham mưu thực hiện: Ban ISO cơ quan.
50	TCTP 7.5.2 - Có tổ chức đánh giá nội bộ hàng năm	- Trong năm có thực hiện đánh giá nội bộ tại cơ quan sở, ngành và đơn vị trực thuộc đang áp dụng ISO đúng quy định thì điểm đánh giá là 0,5 điểm. - Không thực hiện đánh giá nội bộ thì điểm đánh giá là 0 điểm.	- Kế hoạch duy trì, chương trình đánh giá nội bộ, Kế hoạch đánh giá nội bộ, bảng tổng hợp kết quả đánh giá nội bộ, biên bản họp xem xét của lãnh đạo,

STT	Lĩnh vực/ TC/TCTP	Cách chấm điểm	Tài liệu kiểm chứng Đơn vị/công chức tham mưu
			hành động khắc phục (nếu có). - Tham mưu thực hiện: Ban ISO cơ quan.
51	TCTP 7.5.3 - Kịp thời cập nhật tài liệu, điều chỉnh, xây dựng mới các quy trình ISO theo sự thay đổi của TTHC	- Kịp thời cập nhật tài liệu, các văn bản pháp luật mới vào HTQLCL tại cơ quan sở, ngành và đơn vị trực thuộc đang áp dụng ISO, gửi báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ cho đơn vị chủ trì đúng thời gian quy định thì điểm đánh giá là 0,5 điểm. - Thực hiện không kịp thời thì điểm đánh giá là 0 điểm.	- Báo cáo kết quả thực hiện ISO của cơ quan; - Tham mưu thực hiện: Ban ISO cơ quan, công chức Hành chính.